

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN MƯỜNG CHÀ  
TRƯỜNG PTDTBT TH HUỖI LÈNG  
Số: 104/QĐ – THHL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Huồi Lèng, ngày 20 tháng 9 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC HUỖI LÈNG

*Căn cứ Pháp lệnh của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 Nghị định của Chính Phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/03/2000 của Bộ Giáo dục về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường;*

*Căn cứ vào chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường Tiểu học Ban hành kèm theo Thông tư số 28/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ tình hình giáo dục của đơn vị; xét đề nghị của bộ phận chuyên môn trường PTDTBT Tiểu học Huồi Lèng*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Tổ chức thực hiện “Quy chế dân chủ” trong nhà trường năm học 2023 - 2024.

**Điều 2.** Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2023, những Quy chế dân chủ trước đây trái với Quy chế dân chủ này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Hiệu trưởng, cán bộ Công đoàn, Đoàn thanh niên, các thành viên Hội đồng trường, Hội đồng chuyên môn, Hội đồng thi đua khen thưởng - kỷ luật và các cá nhân, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Hoàng Thanh Nghị**

## **QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2023 – 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-THHL ngày 20/9/2023  
của trường PTDTBT TH Huổi Lèng về việc ban hành Quy chế Dân chủ trường học  
năm học 2023 – 2024)

*Căn cứ Pháp lệnh của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 Nghị định của Chính Phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/03/2000 của Bộ Giáo dục về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường;*

*Căn cứ vào chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường Tiểu học Ban hành kèm theo Thông tư số 28/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Công văn số 2028 /SGDĐT-GDMN-TH ngày 18/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Công văn số 948 /PGDĐT-GDTH ngày 25/08/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;*

*Trường PTDTBT TH Huổi Lèng xây dựng Quy chế dân chủ nhà trường như sau:*

### **Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế dân chủ này quy định thực hiện dân chủ trong nội bộ của nhà trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân và cơ quan tổ chức liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ trường học bao gồm Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết, những việc cán bộ công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu trong nhà trường quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường và của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu nhà trường với cấp trên và với cấp dưới.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, công chức quy định tại Điều 4 Luật Cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước; viên chức theo quy định tại Điều 2 Luật Viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, có trong danh sách trả lương và là đoàn viên đoàn của nhà trường.

**Điều 2.** Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường:

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.

**Điều 3.** Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong trường học; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu và của các tổ chức đoàn thể quần chúng của nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ trong trường học.

## **Chương II:**

### **DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC**

#### **Mục 1: TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NHÀ TRƯỜNG VÀ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

**Điều 4.** Trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động trong nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tổ chức các cuộc họp định kỳ, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm, người đứng đầu nhà

trường phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động trong nhà trường tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 5 Nghị định này.

3. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 45 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và Điều 37 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2014 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức. Khi cán bộ, công chức, viên chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Thông báo công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết những việc được quy định tại Quy chế này.

6. Ban hành quy chế làm việc trong trường học bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để nhà trường, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nêu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong trường học thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.**

1. Người đứng đầu nhà trường chủ trì, phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức mỗi năm một lần vào đầu năm học. Khi có một phần ba cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường hoặc Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường yêu cầu hoặc người đứng đầu nhà trường thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, của nhà trường bất thường. Thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể hoặc đại biểu cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.

## 2. Nội dung của hội nghị, gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của nhà trường;

b) Người đứng đầu nhà trường lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức;

c) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu nhà trường với tổ chức công đoàn;

d) Bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường;

đ) Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường báo cáo công tác; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

e) Khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan có thành tích trong công tác.

### **Điều 6.** Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu trong nhà trường về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của nhà trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

## **Mục 2: NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BIẾT.**

**Điều 7.** Những việc phải công khai.

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

7. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

**Điều 8.** Hình thức và thời gian công khai.

1. Hình thức công khai.

2. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, các nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết tại nhà trường.
- b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức nhà trường.
- c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.
- d) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của nhà trường và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó;
- e) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường;
- f) Đăng trên trang thông tin nội bộ của nhà trường.

3. Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của nhà trường cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

### **Mục 3: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THAM GIA Ý KIẾN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NHÀ TRƯỜNG QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 9.** Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.
7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức.
8. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

**Điều 10.** Hình thức tham gia ý kiến.

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các nhà trường áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu nhà trường.

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.

#### **Mục 4: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA**

**Điều 11.** Những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra.

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

**Điều 12.** Hình thức giám sát, kiểm tra Nhà trường tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.

### **Chương III**

#### **DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, NHÀ TRƯỜNG, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

**Điều 13.** Trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:
  - a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
  - b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
  - c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
  - d) Phí, lệ phí theo quy định;
  - đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.



2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo người đứng đầu nhà trường để đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Thông báo để công dân, tổ chức của địa phương biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, dự án do nhà trường xây dựng hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đó.

5. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

**Điều 14.** Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của nhà trường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, cán bộ, công chức, viên chức phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

**Điều 15.** Quan hệ giữa người đứng đầu nhà trường với nhà trường cấp trên.

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải

chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị nhà trường lên cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của nhà trường lên cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của nhà trường lên cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do nhà trường cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo nhà trường cấp trên tình hình công tác của nhà trường mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của nhà trường cấp trên. Nội dung báo cáo lên nhà trường cấp trên phải khách quan, trung thực.

**Điều 16.** Quan hệ giữa người đứng đầu nhà trường với nhà trường cấp dưới.

1. Thông báo cho nhà trường cấp dưới những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của nhà trường cấp dưới; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của nhà trường cấp dưới và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của nhà trường cấp dưới nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của nhà trường cấp dưới; định kỳ làm việc với người đứng đầu nhà trường cấp dưới. Khi người đứng đầu nhà trường cấp dưới đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử cán bộ, công chức, viên chức đến nhà trường cấp dưới để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của nhà trường cấp dưới; phải xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

## **Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 17.** Hiệu lực thi hành.

Quy chế có hiệu lực từ ngày 14 tháng 9 năm 2022 cho đến khi có quy chế mới ban hành thay thế

**Điều 18.** Trách nhiệm thi hành:

Hiệu trưởng, cán bộ Công đoàn, Đoàn thanh niên và các thành viên Hội đồng trường, Hội đồng chuyên môn có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Cán bộ viên chức thực hiện tốt quy chế này thì được khen thưởng; những cá nhân vi phạm Quy

chế này tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý kỷ luật của nhà trường và của cấp trên.

Quy chế đã được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường và đã được biểu quyết nhất trí 100%. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức trong nhà trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

*Nơi nhận:*

- BGH nhà trường;
- CB, GV, CNV;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Hoàng Thanh Nghị**

**DANH SÁCH CB, GV, CNV THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Xác nhận
1	Hoàng Thanh Nghị	Hiệu trưởng	
2	Nguyễn Thị Thuận	Phó hiệu trưởng	
3	Lò Văn Trường	Phó hiệu trưởng	
4	Trịnh Thị Thoa	Phó hiệu trưởng	
5	Trần Kim Anh	GV – TT tổ khối 1	
6	Lò Thị Hà	GV – TP tổ khối 1	
7	Đỗ Thị Hằng	Giáo viên	
8	Mùa A Thành	Giáo viên	
9	Giàng A Phòng	Giáo viên	
10	Hồ A Đế	Giáo viên	
11	Điêu Chính Duy	Giáo viên	
12	Lò Văn Phương	Giáo viên	
13	Đinh Thị Hà	Giáo viên	
14	Đoàn Thị Thao	TPTĐ	
15	Lò Thị Mai Hương	GV – TT tổ khối 2 + 3	
16	Lê Thùy Dung	GV – TP tổ khối 2 + 3	
17	Hoàng Thị Thủy	Giáo viên	
18	Lê Thị Mận	Giáo viên	
19	Giàng A Lênh	Giáo viên	
20	Khoàng Thị Hương	Giáo viên	
21	Lường Văn Luyn	Giáo viên	
22	Quàng Văn Hồng	Giáo viên	
23	Lò Thị Hiền	Giáo viên	
24	Nguyễn Thị Hoài	Giáo viên	
25	Hồ Văn Tân	Giáo viên	
26	Mào Thị Hải	GV – TT tổ khối 4 + 5	
27	Hoàng Thanh Toàn	GV – TP tổ khối 4 + 5	
28	Nông Văn Kiên	Giáo viên	
29	Đào Thị Vân	Giáo viên	
30	Lò Văn Chinh	Giáo viên	
31	Mùa Thị Xua	Giáo viên	
32	Lù Thành Duy	Giáo viên	
33	Tăng Bá Thành	Giáo viên	
34	Lò Thị Hương	Giáo viên	
35	Sùng Thị Cầu	Giáo viên	
36	Bùi Thị Biên	Kế toán	
37	Đoàn Đình Long	Thư viện – thiết bị	

38	Lò Phương Thảo	Y tế	
39	Quàng Văn Hiền	Bảo vệ	

(Danh sách có 39 đồng chí cán bộ, giáo viên, công nhân viên)